

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH**

Số: 02/CT-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bắc Ninh, ngày 18 tháng 01 năm 2022

CHỈ THỊ

Về việc thực hiện Nghị quyết 02 ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022

Năm 2021 là năm đầu tiên thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Đại hội Đảng bộ tỉnh Bắc Ninh lần thứ XX và Kế hoạch phát triển 5 năm giai đoạn 2021-2025. Cùng với cả nước, Bắc Ninh gặp phải không ít khó khăn, thách thức, đặc biệt là sự xuất hiện với diễn biến vô cùng phức tạp, tốc độ lây lan nhanh của làn sóng thứ 4 đại dịch COVID-19 kéo dài, bào mòn sức chống chịu của doanh nghiệp và người dân. Tuy nhiên, Bắc Ninh đã thực hiện tốt “mục tiêu kép”, khôi phục và ổn định sản xuất kinh doanh, kinh tế đạt được nhiều kết quả toàn diện, đảm bảo tăng trưởng đi đôi với cải thiện môi trường kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp, tiếp tục thu hút đầu tư trong và ngoài nước, tạo động lực tăng trưởng năm 2022.

Để triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022 (Nghị quyết 02) gắn với tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh và các chỉ số về chất lượng điều hành gắn với thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp, thực hiện thành công nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2022, Chủ tịch UBND tỉnh chỉ thị:

1. Tạo chuyển động nhanh trong công tác cải cách hành chính gắn với cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp Sở, ngành, địa phương (DDCI Bắc Ninh)

Các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 1964/KH-UBND ngày 02/07/2021 của UBND tỉnh về Cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025 nhằm thực hiện chính sách hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện an toàn trước đại dịch COVID-19, tạo đột phá, động lực và thiết thực trong cải thiện môi trường kinh doanh, thu hút đầu tư và nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh bền vững.

Các Sở, ngành căn cứ hướng dẫn từng chỉ tiêu được giao theo Bộ, ngành dọc Trung ương, cụ thể hóa những mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết 02 của Chính phủ gắn với việc đổi mới và nâng cao chất lượng quản lý, điều hành. Tiếp tục tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, bình đẳng, thân thiện, thông thoáng và minh bạch; tạo thuận lợi nhất để hỗ trợ doanh nghiệp.

Tạo chuyển biến rõ nét về nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức về tinh thần phục vụ người dân và doanh nghiệp nhằm nâng cao mức độ hài lòng của công dân đối với dịch vụ công và cơ quan nhà nước. Luân chuyển các vị trí công tác cấp phòng và cán bộ xử lý hồ sơ, thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp (nhất là các thủ tục liên quan đến giới thiệu địa điểm, đăng ký kinh doanh, quy hoạch, đầu tư, đất đai, xây dựng, môi trường, thuế, hải quan, phòng cháy, chữa cháy, an toàn vệ sinh thực phẩm, chứng nhận hợp quy, hợp chuẩn, điều kiện kinh doanh,...); thay thế cán bộ có biểu hiện thiếu tinh thần đồng hành cùng doanh nghiệp, giải quyết công việc chậm trễ, gây khó khăn, sách nhiễu, hoặc các trường hợp có phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp về tinh thần phục vụ chưa tốt.

Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Trung tâm hành chính công (TTHCC) tỉnh, TTHCC các huyện, thành phố thực hiện có hiệu quả Đề án "Thực hiện cơ chế "5 tại chỗ" và quy trình điện tử trong giải quyết TTHC tại TTHCC tỉnh và TTHCC cấp huyện trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh".

Giao TTHCC tỉnh chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng Dự thảo, trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành quy chế, chế độ trách nhiệm và xử lý cán bộ nếu để xảy ra tình trạng người dân, doanh nghiệp phải đi lại nhiều lần, trả hồ sơ không đúng hạn, có sai sót hoặc

để xảy ra tình trạng doanh nghiệp, người dân phải gặp các Sở, ngành, phòng, đơn vị trước và sau khi nộp hồ sơ tại TTHCC khi giải quyết thủ tục hành chính.

Sở Nội vụ bổ sung hướng dẫn về kiểm chứng tính xác thực trong đánh giá Chỉ số cải cách hành chính để đảm bảo tính công bằng, giá trị thực tiễn, nâng cao hiệu quả cải cách hành chính ở từng Sở, ban, ngành, địa phương, hướng tới sự hài lòng của doanh nghiệp và người dân.

Các Sở, ban, ngành, địa phương tiếp tục rà soát, đề xuất cắt giảm thủ tục và thời gian thực hiện thủ tục hành chính, nhất là những thủ tục có tần suất giao dịch lớn, thực hiện liên thông thủ tục hành chính phù hợp với quy định của pháp luật.

UBND các huyện, thành phố ban hành Quy định về đánh giá, xếp hạng cải cách hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin đối với Phòng, ban và cấp xã để bắt đầu áp dụng từ năm 2022.

2. Rà soát, tổ chức thực thi chính sách và pháp luật hiệu quả hơn, khắc phục ngay những hạn chế, vướng mắc trong công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị

Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị rà soát, đánh giá, hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật của tỉnh về cơ chế, chính sách phát triển kinh tế - xã hội, môi trường đầu tư, kinh doanh; đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền đối với các trường hợp không thuộc thẩm quyền của HĐND, UBND tỉnh; triển khai công tác hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp thường xuyên và theo các hình thức trực tuyến.

Sở Tư pháp chủ trì, rà soát danh mục các công việc cần sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị; tham mưu UBND tỉnh quy chế phối hợp giữa các cơ quan, trong đó: xác định rõ cơ quan, đơn vị đầu mối chủ trì; phân định minh bạch, cụ thể quyền và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị đầu mối và các cơ quan, đơn vị phối hợp; đề xuất cơ chế xử lý nghiêm đối với các trường hợp vi phạm dẫn tới chậm trễ kết quả cho người dân và doanh nghiệp.

Sở Tư pháp, Văn phòng UBND tỉnh kiểm soát chặt chẽ việc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, không ban hành thủ tục hành chính hoặc các nội dung có quy định về thủ tục hành chính trái quy định. Việc ban hành thủ tục hành chính

phải đảm bảo các nguyên tắc về thủ tục hành chính trong đó chú trọng tính hợp pháp, đơn giản, dễ thực hiện tiết kiệm chi phí đối đa cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính.

Các Sở, ngành phối hợp với các Hiệp hội doanh nghiệp, Liên minh Hợp tác xã, Công ty hạ tầng các khu, cụm công nghiệp, truyền thông và tổ chức thực hiện các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp và đầu tư, kinh doanh đã ban hành đến doanh nghiệp, hộ kinh doanh.

Cổng thông tin điện tử tỉnh có trách nhiệm hướng dẫn và đánh giá hàng tháng về mức độ cập nhật, tính đầy đủ, công khai, minh bạch thông tin trên cổng thông tin điện tử của các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện.

3. Tạo chuyển biến về cách ứng xử, giữa cơ quan Nhà nước và doanh nghiệp, nâng cao hiệu quả trong nắm bắt, giải quyết kiến nghị, khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp

TTHCC tỉnh tiếp tục phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nội vụ, Viện Nghiên cứu Phát triển kinh tế - xã hội tổ chức đào tạo, nâng cao các kỹ năng cần thiết cho cán bộ liên quan đến công tác tiếp nhận và trả kết quả tại TTHCC các cấp; nghiên cứu đổi mới, đa dạng hóa các hình thức tiếp nhận ý kiến, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp để xử lý hoặc phản ánh kịp thời tới các cơ quan, đơn vị có liên quan xử lý.

Nâng cao tinh thần phục vụ, thân thiện, quan tâm lắng nghe với tinh thần tận tâm trong tiếp xúc, đối thoại và giải quyết kiến nghị, khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp; Nâng cao trách nhiệm giải trình để củng cố niềm tin cho người dân, doanh nghiệp vào môi trường kinh doanh. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị sát sao, thường xuyên nắm bắt và xử lý kịp thời các vướng mắc tại Bộ phận Một cửa các cấp; cam kết về chất lượng phục vụ, công khai số điện thoại của Thủ trưởng cơ quan và Lãnh đạo phụ trách cho người dân, doanh nghiệp thực hiện thủ tục hành chính tại Bộ phận Một cửa các cấp và trên trang thông tin điện tử; nâng cao kỷ luật, kỷ cương, kiểm tra xử lý những nhiễu có thể xảy ra; xử lý nghiêm các trường

hợp cán bộ liên hệ doanh nghiệp lên làm việc trực tiếp tại cơ quan, đơn vị mà không có giấy mời hoặc được đồng ý của Lãnh đạo cơ quan, đơn vị.

Thủ trưởng cơ quan, đơn vị phải có thư xin lỗi tới người dân và doanh nghiệp đối với các trường hợp: các bộ tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn không đầy đủ để người dân, doanh nghiệp phải đi lại nhiều lần; việc niêm yết, công khai thủ tục hành chính không đúng quy định dẫn đến người dân và doanh nghiệp chuẩn bị hồ sơ không đúng quy định; hồ sơ giải quyết chậm thời hạn và các trường hợp khác thuộc về lỗi của cơ quan giải quyết thủ tục hành chính.

Các Sở, ngành, địa phương phối hợp thực hiện tốt hoạt động của Tổ phản ứng nhanh ba nhất nhằm kịp thời nắm bắt, giải quyết dứt điểm những khó khăn, vướng mắc và hỗ trợ, giảm thiểu tác động của đại dịch, bảo vệ hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, hộ kinh doanh thông qua các hệ thống truyền thông đa phương tiện một cách linh hoạt, sáng tạo.

4. Tập trung thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân tiếp cận hiệu quả về xây dựng thành phố thông minh

Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 464/KH-UBND ngày 12/11/2020 về kế hoạch chuyển đổi số tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, đồng bộ với thực hiện cải cách hành chính; xây dựng và triển khai chương trình hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số; giới thiệu các sản phẩm công nghệ ứng dụng chuyển đổi số, tư vấn và hỗ trợ doanh nghiệp trong quá trình chuyển đổi số.

Các Sở, ngành, địa phương, rà soát, triển khai các giải pháp nâng cao tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4; Đẩy mạnh thực hiện phương thức tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích; Đẩy mạnh tiến độ thanh toán không dùng tiền mặt và phát triển thương mại điện tử; ứng dụng công nghệ thông tin để minh bạch hóa quy trình, thủ tục; kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu dùng chung phục vụ công tác quản lý nhà nước.

Sở Thông tin - Truyền thông rà soát, sửa đổi bổ sung một số tiêu chí đánh giá Chỉ số ICT Index của các Sở, ngành, địa phương như ứng dụng các nền tảng điều hành, hội họp, hội thảo, tư vấn, đối thoại trực tuyến với doanh nghiệp và Nhân dân.

5. Đổi mới, nâng cao hiệu quả xúc tiến đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp phát triển bền vững

Các Sở, ngành, địa phương tiếp tục đổi mới phương thức xúc tiến đầu tư, tăng cường kết nối, làm việc trực tuyến với Đại sứ quán các nước có thị trường đầu tư, thương mại là tiềm năng, thế mạnh của tỉnh; các cơ quan xúc tiến đầu tư và thương mại trong nước và quốc tế. Đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng và đầu tư xây dựng hạ tầng các Khu, cụm công nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi để thu hút đầu tư, tận dụng thời cơ tiếp nhận dòng vốn FDI có xu hướng dịch chuyển vào tỉnh trong thời gian tới. Đánh giá chi phí tuân thủ, chi phí kinh doanh, thủ tục hành chính liên quan đầu tư, xây dựng, đất đai, môi trường, phòng cháy chữa cháy, giao thông, an toàn thực phẩm, thuế, hải quan, kiểm tra chuyên ngành... Rà soát phương án phát triển các khu, cụm công nghiệp; các quy chế phối hợp trong quản lý các khu, cụm công nghiệp; xây dựng phương án chuyển đổi các cụm công nghiệp theo quy hoạch đảm bảo sự đồng thuận, tính khả thi trong triển khai thực hiện.

Tăng cường thiết lập các kênh kết nối, hợp tác giữa các trường đào tạo trên địa bàn tỉnh với các tổ chức đào tạo và doanh nghiệp nhằm đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của tỉnh, nâng cao năng suất lao động; triển khai các cơ chế, giải pháp để thu hút lao động, nhất là lao động chất lượng cao vào cụm công nghiệp, khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh, đảm bảo kế hoạch phát triển hạ tầng xã hội cho người lao động để phát triển bền vững các khu công nghiệp.

Các Sở, ban, ngành, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ rà soát, tham mưu sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp phù hợp với quy định của pháp luật, nhằm tạo môi trường kinh doanh bình đẳng, công bằng, thuận lợi cho các doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế nhất là trong tiếp cận nguồn lực đất đai, tín dụng, các thủ tục hành chính về đầu tư, xây dựng, thuế, các chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư, lựa chọn nhà đầu tư... Tăng cường quản lý để đảm bảo

phát triển thị trường ngân hàng, tài chính, bất động sản lành mạnh, tạo điều kiện cho sản xuất kinh doanh.

Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, tổ chức triển khai có hiệu quả Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2020-2025; Nghị quyết số 14/2020/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh về ban hành chính sách hỗ trợ mặt bằng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2020-2025; Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc Quy định định mức kinh phí hỗ trợ chữ ký số công cộng và nhận kết quả đăng ký kinh doanh qua dịch vụ bưu chính đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2021-2025.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, rà soát, đánh giá, tổ chức sản xuất và đề xuất phương án hỗ trợ phát triển làng nghề bền vững, gắn với phát triển chương trình “Mỗi xã một sản phẩm”; chương trình tiêu thụ nông sản, kết nối tới các siêu thị, cửa hàng tiện ích.

Sở Công Thương, Ban quản lý các Khu công nghiệp tỉnh phối hợp với Viện Nghiên cứu Phát triển kinh tế - xã hội tỉnh, xây dựng triển khai các chương trình, kết nối mạng lưới chuyên gia và công nghệ tại các Bộ, các trường đại học, cao đẳng, các viện nghiên cứu... và các doanh nghiệp FDI lớn triển khai các chương trình hỗ trợ đào tạo, tư vấn kỹ thuật cho các doanh nghiệp trong nước nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, năng lực quản trị, đáp ứng tiêu chuẩn về sản phẩm cụ thể, giúp doanh nghiệp tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị.

Các Sở, ngành, địa phương tiếp tục thực hiện các biện pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 09/9/2021 của Chính phủ về hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch COVID-19; Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 3/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phục hồi sản xuất tại các khu vực sản xuất công nghiệp trong bối cảnh phòng, chống dịch bệnh COVID-19.

Nhanh chóng triển khai các Nghị quyết của Quốc hội về hỗ trợ cho doanh nghiệp và người lao động; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 9 Luật vừa được Quốc hội thông qua.

6. Kiểm soát các hoạt động thanh tra, kiểm tra, đảm bảo môi trường kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp

Các cơ quan có trách nhiệm phối hợp với Thanh tra tỉnh trong việc xây dựng Kế hoạch thanh tra, kiểm tra; thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp. Khi xây dựng, phê duyệt kế hoạch thanh tra hàng năm không để xảy ra tình trạng thanh tra, kiểm tra quá 01 lần/năm đối với doanh nghiệp. Trường hợp thanh tra, kiểm tra đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm pháp luật, chỉ ban hành quyết định thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm rõ ràng; kết luận thanh tra, kiểm tra phải xác định rõ tính chất, mức độ vi phạm.

Trường hợp phát hiện thấy nội dung, phạm vi thanh tra có chồng chéo, trùng lặp với cơ quan thực hiện chức năng thanh tra khác hoặc Kiểm toán nhà nước, Thủ trưởng cơ quan tiến hành thanh tra phải báo cáo kịp thời với Chủ tịch UBND tỉnh để có giải pháp phù hợp tránh chồng chéo, trùng lặp và đảm bảo tính kế thừa trong hoạt động giữa các cơ quan, đơn vị.

Các Sở, ngành, UBND cấp huyện phải thống nhất với Thanh tra tỉnh về kế hoạch thanh tra, kiểm tra, cán bộ tham gia thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp. Trường hợp thanh tra, kiểm tra phòng chống dịch COVID-19 phải đảm bảo hiệu quả, thiết thực, đúng phạm vi và nội dung, tích cực hỗ trợ doanh nghiệp và báo cáo kết quả về Thanh tra tỉnh để tổng hợp chung.

Thủ trưởng các cơ quan phải kiểm soát chặt chẽ quá trình tiếp xúc của cán bộ tại doanh nghiệp, mọi trường hợp đến làm việc với doanh nghiệp phải có kế hoạch hoặc có sự đồng ý của lãnh đạo cơ quan, đơn vị.

7. Tổ chức thực hiện

Các ngành, các cấp triển khai khẩn trương nghiêm túc, phát huy các sáng kiến mới trong cải thiện môi trường kinh doanh ở đơn vị mình; đề xuất với Chủ tịch UBND tỉnh các nội dung cải cách hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh liên quan đến Sở, ngành khác, những vấn đề khó khăn, vướng mắc, nảy sinh; tăng cường phối hợp công việc hiệu quả, nhằm cải thiện Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh theo Nghị quyết 02 của Chính phủ.

Viện Nghiên cứu kinh tế - xã hội tỉnh chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị tổ chức các lớp bồi dưỡng, tuyên truyền cho cán bộ, công chức, viên chức, người dân và doanh nghiệp về các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh và hướng dẫn khai thác thông tin trên các Cổng Thông tin điện tử, thực hiện thủ tục hành chính.

Viện Nghiên cứu Phát triển kinh tế - xã hội tỉnh đánh giá kịp thời các Chỉ số đo lường chất lượng quản trị địa phương; chất lượng dịch vụ công hàng năm; tiến hành đánh giá chất lượng phục vụ và mức độ hài lòng của người doanh nghiệp đối với cấp Phòng thuộc các Sở và UBND cấp huyện liên quan đến giải quyết thủ tục hành chính cho doanh nghiệp; hướng dẫn các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố thực hiện đồng bộ các Chỉ số về chất lượng điều hành và quản trị địa phương, tạo động lực mới cho cải cách; báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh để nhắc nhở các đơn vị triển khai còn hình thức, chưa thực chất; biểu dương các đơn vị tích cực và có các sáng kiến trong cải cách hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh, tạo chuyển biến trong hệ thống các cơ quan Nhà nước đến cấp cơ sở.

Trước ngày 05 tháng 6 và ngày 05 tháng 12 năm 2022, các cơ quan, đơn vị báo cáo tình hình thực hiện Chỉ thị, đề xuất, kiến nghị gửi về Viện Nghiên cứu Phát triển kinh tế - xã hội tỉnh để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

Báo Bắc Ninh; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; Cổng thông tin điện tử tỉnh tăng cường thời lượng, chuyên đề thông tin tuyên truyền, phổ biến sâu rộng về các hoạt động cải thiện môi trường kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia và của tỉnh theo Chỉ thị này./.

CHỦ TỊCH

Đã ký

Nguyễn Hương Giang